

PHÂN BỐ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) LỚP 3

Kế hoạch giảng dạy 12 tiết cốt lõi (Chuẩn hóa theo QĐ 2422/QĐ-BGDĐT)

I. LỜI GIỚI THIỆU & NGUYÊN TẮC PHÂN BỐ TỰ NHIÊN - LOGIC

Chương trình GD AI lớp 3 cốt lõi bao gồm 12 tiết bắt buộc. Với học sinh 8 tuổi (lớp 3), nhận thức của các em phát triển theo tiến trình từ Trực quan cụ thể -> Trải nghiệm & Nhận biết khái niệm -> Tư duy đánh giá & Trách nhiệm hành động. Do đó, chương trình được sắp xếp lại theo 4 giai đoạn mạch logic nhận thức tự nhiên thay vì đi thẳng theo thứ tự chữ cái A-B-C-D của khung.

II. BẢNG PHÂN BỐ 12 TIẾT DẠY CỐT LÕI AI LỚP 3

Tiết	Chủ đề / Nội dung (Theo khung chuẩn)	Tên bài dạy đề xuất	Yêu cầu cần đạt cốt lõi (YCCĐ)
Tiết 1	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm - A2. AI vì sự tiến bộ của con người + AI trong trường học	Bài 1: Trợ lý thông minh ở trường em	3.A2.1. Nhận biết được một số ứng dụng hoặc thiết bị có sử dụng AI trong trường học (robot, bảng thông minh, app chấm bài/nhận dạng chữ). 3.A2.2. Nêu được mục đích sử dụng AI trong trường học là hỗ trợ GV và HS học tập hiệu quả, cá nhân hóa và tăng hứng thú.
Tiết 2	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm - A2. AI vì sự tiến bộ của con người + AI hỗ trợ mọi người	Bài 2: AI - Người bạn đồng hành trong học tập	3.A2.3. Nêu được các đối tượng trong trường học mà AI có thể hỗ trợ (học sinh, giáo viên,...). 3.A1.1. Nhận biết được một số tình huống sử dụng AI hỗ trợ học sinh trong quá trình học tập.
Tiết 3	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm - A1. Tính chủ động của con người + Cách sử dụng AI trong học tập	Bài 3: Sử dụng trợ lý học tập đúng cách	3.A1.2. Nêu được cách sử dụng trợ lý học tập thông minh, ứng dụng học ngôn ngữ để hỗ trợ quá trình học tập.
Tiết 4	C. Các kỹ thuật và ứng dụng AI - C4. Dữ liệu trong AI + Dữ liệu học máy	Bài 4: Thế nào là Dữ liệu?	3.C4.1. Trình bày được khái niệm dữ liệu thông qua một số ví dụ trực quan cụ thể đời thường.
Tiết 5	D. Thiết kế hệ thống AI - D1. Nhận diện và hình thành giải pháp + Quá trình huấn luyện máy thông minh	Bài 5: Máy tính học như thế nào?	3.D1.1. Trình bày được quá trình đơn giản để huấn luyện AI gồm các bước: thu thập ví dụ và cho AI học từ các ví dụ đó.
Tiết 6	C. Các kỹ thuật và ứng dụng AI - C5. Kỹ thuật và thuật toán AI + Kỹ thuật AI dựa trên luật	Bài 6: Quy tắc Nếu... Thì... của máy tính	3.C5.1. Mô tả được cấu trúc 'nếu... thì...' trong việc giải quyết tình huống hoặc phân loại.

Tiết	Chủ đề / Nội dung (Theo khung chuẩn)	Tên bài dạy đề xuất	Yêu cầu cần đạt cốt lõi (YCCĐ)
Tiết 7	C. Các kỹ thuật và ứng dụng AI - C5. Kỹ thuật và thuật toán AI + Kỹ thuật học máy	Bài 7: Máy tính học từ dữ liệu	• 3.C5.2. Nêu được đặc điểm chính của học máy là học trên dữ liệu. • 3.C5.3. Nêu được một số tình huống ứng dụng học máy (phân loại rau củ, dự báo thời tiết/mưa lũ...).
Tiết 8	C. Các kỹ thuật và ứng dụng AI - C5. Kỹ thuật và thuật toán AI + Kỹ thuật học máy	Bài 8: Bài toán Phân loại và Dự đoán	• 3.C5.4. Nhận biết được bài toán học máy phân loại và bài toán học máy dự đoán thông qua các tình huống cụ thể gần gũi.
Tiết 9	D. Thiết kế hệ thống AI - D2. Cấu trúc, tương tác & cải tiến + Dữ liệu tốt cho máy thông minh	Bài 9: Bài học từ Dữ liệu tốt và Dữ liệu xấu	• 3.D2.1. Nêu được dữ liệu dùng để dạy AI có thể bị thiếu, nhầm lẫn hoặc không đúng sự thật. • 3.D2.2. Nêu được một số yêu cầu cơ bản đối với dữ liệu dùng để huấn luyện AI.
Tiết 10	D. Thiết kế hệ thống AI - D2. Cấu trúc, tương tác & cải tiến + Máy thông minh có thể học sai	Bài 10: Khi nào máy tính đưa ra kết quả sai?	• 3.D2.3. Trình bày được rằng nếu dữ liệu sai hoặc không tốt thì AI sẽ không hiệu quả, thậm chí hoạt động sai.
Tiết 11	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm / B. Đạo đức AI - A3. Công dân kĩ nguyên AI - B2. Sử dụng AI an toàn	Bài 11: Kiểm tra thông tin - Thật hay Giả?	• 3.A3.1. Nêu được ví dụ cụ thể về việc AI có thể sai (dịch sai, nhận diện nhầm khuôn mặt, chatbot nói sai). • 3.B2.1. Nhận biết và nêu ví dụ thông tin/sản phẩm AI tạo ra có thể không đúng sự thật.
Tiết 12	A. Tư duy lấy con người làm trung tâm / B. Đạo đức AI - A1. Tính chủ động - A3. Kiểm tra & phản biện - B3. Đạo đức AI	Bài 12: Em làm chủ công nghệ AI	• 3.A1.3. Phân biệt sử dụng AI làm công cụ hỗ trợ và để AI làm thay toàn bộ. • 3.A1.4 & 3.A1.5. Nêu rủi ro và tự đặt câu hỏi trước khi dùng AI. • 3.A3.2. Cần kiểm tra lại kết quả, so sánh nhiều nguồn, hỏi người lớn. • 3.B3.1. Không dùng AI cho mục đích xấu (lừa đảo, bắt nạt).

III. ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM CỦA CÁCH PHÂN BỐ CƠ CẤU CHƯƠNG TRÌNH

1. Tối ưu hóa theo logic nhận thức của học sinh lớp 3 (8 tuổi): Thay vì đi theo thứ tự lý thuyết cứng nhắc (A -> B -> C -> D), lộ trình đi từ 'Quan sát thực tế' (Tiết 1-3) -> 'Khám phá nguyên lý đơn giản' (Tiết 4-8) -> 'Phát hiện giới hạn/lỗi' (Tiết 9-10) -> 'Hình thành đạo đức & thái độ ứng xử' (Tiết 11-12). Cách tiếp cận này giúp học sinh không bị ngợp bởi thuật ngữ công nghệ.

2. Kết hợp liền mạch giữa Nguyên lý kỹ thuật và Nhận thức Đạo đức: Sau khi học sinh hiểu AI học từ dữ liệu (Tiết 4-8), các em sẽ tiếp thu bài Tiết 9-10 (Dữ liệu xấu -> AI sai) một cách cực kỳ tự nhiên. Từ đó, ở Tiết 11-12, các em tự rút ra bài học tâm niệm: 'AI không hoàn hảo, không được tin 100% và không phụ thuộc vào AI'. Hạn chế việc dạy giáo条 đạo đức suông.

3. Bám sát 100% Yêu cầu cần đạt cốt lõi (Không bỏ sót, Không quá tải): Tất cả các mã YCCĐ bắt buộc dành cho lớp 3 (3.A1.1 đến 3.A1.5, 3.A2.1 đến 3.A2.3, 3.A3.1, 3.A3.2, 3.B2.1, 3.B3.1, 3.C4.1,

3.C5.1 đến 3.C5.4, 3.D1.1, 3.D2.1 đến 3.D2.3) đều được phân bổ trọn vẹn trong 12 tiết. Toàn bộ các yêu cầu mở rộng (MR) được tách riêng đúng tinh thần chỉ đạo của Bộ GD&ĐT.

4. Phù hợp tuyệt đối với Định hướng phương pháp dạy học cấp Tiểu học: Tên bài dạy được thiết kế gần gũi, mang tính gợi mở ('Trợ lý thông minh ở trường em', 'Thế nào là Dữ liệu?', 'Máy tính học như thế nào?'). Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên dễ dàng thiết kế các hoạt động học tập không phụ thuộc thiết bị cá nhân như: trò chơi thẻ hình đóng vai, mô hình giấy, và thảo luận nhóm.

dayhoc.ai.vn